PHỤ LỤC 1
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA NGÀNH TƯ PHÁP
ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang)

- TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết: 212 TTHC, trong đó: Cấp tỉnh: 148 TTHC; cấp xã: 57 TTHC; TTHC dùng chung (cấp tỉnh, cấp xã): 07 TTHC

+ TTHC liên quan đến cá nhân, tổ chức: Tổng số: 196 TTHC, trong đó: Cấp tỉnh: 133 TTHC; Cấp xã: 56 TTHC; TTHC dùng chung: 07 TTHC

+ TTHC nội bộ: Tổng số: 14 TTHC, trong đó: Cấp tỉnh:13 TTHC; Cấp xã: 01 TTHC; TTHC dùng chung: 0 TTHC

+ TTHC do địa phương quy định: Tổng số: 02 TTHC, trong đó: Cấp tỉnh:02 TTHC; Cấp xã: 0 TTHC;

- Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia: Toàn trình: 127 DVC; Một phần: 58 DVC;
- Số TTHC có phí, lệ phí: 99/212 TTHC. TTHC liên thông: 59 TTHC;
- Thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh: 152 TTHC.

PHẦN I. TTHC DO TRUNG ƯƠNG QUY ĐỊNH

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
*****	**TTHC liên quan đến cá nhân, tổ chức**										
A	**TTHC CẤP TỈNH (133 TTHC)**										
I	**Lĩnh vực: Giám định tư pháp**										
1	1.116546	Bổ nhiệm lại và cấp thẻ	x			x		x			Quyết định số 1998/QĐ-BTP ngày 03/9/2026

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		giám định viên tư pháp									của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
2	1.116547	Công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc	x			x		x			Quyết định số 1998/QĐ-BTP ngày 03/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
3	1.116548	Hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc	x			x		x			Quyết định số 1998/QĐ-BTP ngày 03/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
4	1.116549	Công nhận tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc	x			x		x			Quyết định số 1998/QĐ-BTP ngày 03/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
5	1.116550	Hủy bỏ công nhận tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc	x			x		x			Quyết định số 1998/QĐ-BTP ngày 03/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
6	1.116551	Thành lập và đăng ký hoạt động của văn phòng giám định tư pháp	x			x					Quyết định số 1998/QĐ-BTP ngày 03/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
7	1.116552	Hợp nhất văn phòng giám định tư pháp được tổ chức và hoạt động dưới hình thức công ty hợp danh	x			x					Quyết định số 1998/QĐ-BTP ngày 03/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
8	1.116553	Sáp nhập văn phòng giám định tư pháp được tổ chức và hoạt động dưới hình thức công ty hợp danh	x			x					Quyết định số 1998/QĐ-BTP ngày 03/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
9	1.116554	Tạm ngừng hoạt động của văn phòng giám định tư pháp	x			x					Quyết định số 1998/QĐ-BTP ngày 03/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
10	1.116555	Chấm dứt hoạt động văn phòng giám định tư pháp	x			x					Quyết định số 1998/QĐ-BTP ngày 03/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
II	**Lĩnh vực: Trọng tài thương mại**										
11	1.008889	Đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	x			x			x	x	Quyết định số 1241/QĐ-BTP ngày 12/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
12	2.000822	Thành lập, đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài	x			x		x	x	x	Quyết định số 1241/QĐ-BTP ngày 12/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
13	2.000819	Thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Trung tâm Trọng tài	x			x		x	x	x	Quyết định số 1241/QĐ-BTP ngày 12/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
14	1.008885	Chấm dứt hoạt động Trung tâm trọng tài theo Điều lệ của Trung tâm trọng tài		x		x				x	Quyết định số 1856/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
15	1.008886	Cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại	x			x		x	x	x	Quyết định số 1241/QĐ-BTP ngày 12/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam									
16	1.001609	Thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	x			x		x	x	x	Quyết định số 1241/QĐ-BTP ngày 12/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
17	1.008887	Chấm dứt hoạt động Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam		x		x				x	Quyết định số 1856/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		trong trường hợp Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài bị chấm dứt hoạt động theo Quyết định của Tổ chức trọng tài nước ngoài hoặc Tổ chức trọng tài nước ngoài thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện tại Việt Nam đã									

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		chấm dứt hoạt động ở nước ngoài.									
18	1.008888	Cấp lại Giấy phép thành lập của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	x			x		x		x	Quyết định số 1856/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
19	1.008890	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm Trọng tài; đăng ký hoạt động của chi		x		x			x	x	Quyết định số 1241/QĐ-BTP ngày 12/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		nhánh Trung tâm Trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác									
20	1.008904	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài; thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước		x		x			x	x	Quyết định số 1241/QĐ-BTP ngày 12/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		ngoài tại Việt Nam									
21	1.008905	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương		x		x			x	x	Quyết định số 1241/QĐ-BTP ngày 12/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
22	1.008906	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức	x			x			x	x	Quyết định số 1241/QĐ-BTP ngày 12/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác									

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
23	1.001248	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam		x		x				x	Quyết định số 1241/QĐ-BTP ngày 12/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
III	**Lĩnh vực quản tài viên (07 TTHC)**										
24	2.001130	Cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với người đề nghị là công dân Việt Nam	x			x		x	x	x	Quyết định số 813/QĐ-BTP ngày 20/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Quyết định số 1238/QĐ-BTP ngày 11/5/2026

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
											của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
25	1.002681	Cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với người đề nghị là luật sư nước ngoài, kiểm toán viên là người nước ngoài	x			x		x	x	x	Quyết định số 813/QĐ-BTP ngày 20/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Quyết định số 1238/QĐ-BTP ngày 11/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
26	2.001117	Cấp lại chứng chỉ hành nghề Quản tài viên	x			x		x	x	x	Quyết định số 813/QĐ-BTP ngày 20/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Quyết định số 1238/QĐ-BTP ngày 11/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
27	1.002626	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	x			x			x	x	Quyết định số 813/QĐ-BTP ngày 20/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Quyết định số 1238/QĐ-BTP ngày 11/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
28	1.001600	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên	x			x				x	Quyết định số 813/QĐ-BTP ngày 20/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Quyết định số 1238/QĐ-BTP ngày 11/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
29		Thu hồi chứng chỉ hành nghề	x			x		x		x	Quyết định số 813/QĐ-BTP ngày 20/3/2026

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		Quản tài viên trong trường hợp thôi hành nghề Quản tài viên theo nguyện vọng cá nhân									của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Quyết định số 1238/QĐ-BTP ngày 11/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
30		Cấp lại chứng chỉ hành nghề Quản tài viên trong trường hợp bị thu hồi chứng chỉ hành nghề	x			x		x	x	x	Quyết định số 813/QĐ-BTP ngày 20/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Quyết định số 1238/QĐ-BTP ngày 11/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
IV		**Lĩnh vực: Luật sư (20 TTHC)**									
31	1.002010	Đăng ký hoạt động của tổ chức	x			x			x	x	Quyết định số 1262/QĐ-BTP ngày 14/5/2026

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		hành nghề luật sư									của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
32	1.002032	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	x			x			x	x	Quyết định số 517/QĐ-BTP ngày 30/01/2026 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp
33	1.002055	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên	x			x			x	x	Quyết định số 517/QĐ-BTP ngày 30/01/2026 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp
34	1.002079	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật	x			x			x	x	Quyết định số 517/QĐ-BTP ngày 30/01/2026 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh									
35	1.002099	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	x			x			x	x	Quyết định số 1262/QĐ-BTP ngày 14/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
36	1.002153	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân	x			x				x	Quyết định số 1262/QĐ-BTP ngày 14/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
37	1.002181	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	x			x			x	x	Quyết định số 1262/QĐ-BTP ngày 14/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
38	1.002198	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	x			x			x	x	Quyết định số 517/QĐ-BTP ngày 30/01/2026 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp
39	1.002218	Hợp nhất công ty luật	x			x				x	Quyết định số 517/QĐ-BTP ngày 30/01/2026 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp
40	1.002234	Sáp nhập công ty luật	x			x				x	Quyết định số 517/QĐ-BTP ngày 30/01/2026 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp
41	1.008709	Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh,	x			x				x	Quyết định số 517/QĐ-BTP ngày 30/01/2026 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật									
42	1.002398	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài	x			x			x	x	Quyết định số 517/QĐ-BTP ngày 30/01/2026 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp
43	1.002384	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	x			x			x	x	Quyết định số 517/QĐ-BTP ngày 30/01/2026 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp
44	1.002368	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công	x			x			x	x	Quyết định số 1262/QĐ-BTP ngày 14/5/2026

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		ty luật nước ngoài									của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
45	1.000828	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư	x			x		x	x	x	Quyết định số 517/QĐ-BTP ngày 30/01/2026 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp
46	1.000688	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn tập sự hành nghề luật sư	x			x		x	x	x	Quyết định số 517/QĐ-BTP ngày 30/01/2026 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp
47	1.008614	Thu hồi chứng chỉ	x			x		x		x	Quyết định số 1852/QĐ-BTP

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		hành nghề luật sư									ngày 23/6/2025 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp.
48	1.008628	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị mất, bị rách, bị cháy hoặc vì lý do khác không cố ý	x			x		x	x	x	Quyết định số 517/QĐ-BTP ngày 30/01/2026 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp.
49	1.008624	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư theo quy định tại	x			x		x	x	x	Quyết định số 517/QĐ-BTP ngày 30/01/2026 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		Điều 18 của Luật Luật sư									
50	1.001928	Công nhận đào tạo nghề luật sư ở nước ngoài	x			x		x		x	Quyết định số 517/QĐ-BTP ngày 30/01/2026 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp.
V		**Lĩnh vực: Tư vấn pháp luật (06 TTHC)**									
51	1.000627	Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật	x			x				x	Quyết định số 516/QĐ-BTP ngày 30/01/2026 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp.
52	1.000614	Đăng ký hoạt động cho chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật	x			x				x	Quyết định số 516/QĐ-BTP ngày 30/01/2026 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp.
53	1.000588	Thay đổi nội dung đăng	x			x				x	Quyết định số 516/QĐ-BTP

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh									ngày 30/01/2026 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp.
54	1.000426	Cấp thẻ tư vấn viên pháp luật	x			x				x	Quyết định số 1853QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp.
55	1.000404	Thu hồi thẻ tư vấn viên pháp luật	x			x				x	Quyết định số 516/QĐ-BTP ngày 30/01/2026 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp.
56	1.000390	Cấp lại thẻ tư vấn viên pháp luật	x			x				x	Quyết định số 516/QĐ-BTP ngày 30/01/2026 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp.
VI		**Lĩnh vực: Công chứng (28 TTHC)**									

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
57	1.013803	Bổ nhiệm công chứng viên	x			x		x		x	Quyết định số 857/QĐ-BTP ngày 27 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
58	1.013804	Bổ nhiệm lại công chứng viên	x			x		x	x	x	Quyết định số 2009/QĐ-BTP ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
59	1.013805	Miễn nhiệm công chứng viên (trường hợp được miễn nhiệm)	x			x		x		x	Quyết định số 2009/QĐ-BTP ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
60	1.013806	Công nhận tương đương đối với người được đào tạo nghề công chứng ở nước ngoài	x			x		x		x	Quyết định số 2009/QĐ-BTP ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
61	1.013807	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng	x			x				x	Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ Tư pháp.
62	1.013808	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	x			x				x	Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ Tư pháp.
63	1.013810	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong	x			x				x	Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương									
64	1.013812	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc	x			x				x	Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		Trung ương khác									
65	3.000444	Công nhận hoàn thành tập sự hành nghề công chứng	x			x				x	Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ Tư pháp.
66	1.013816	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	x			x				x	Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ Tư pháp.
67	1.013818	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng	x			x			x	x	Quyết định số 160/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
68	1.013859	Cấp Thẻ công chứng viên	x			x			x	x	Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
69	1.013830	Cấp lại Thẻ công chứng viên	x			x			x	x	Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ Tư pháp.
70	1.013832	Thu hồi Thẻ công chứng viên	x			x				x	Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ Tư pháp.
71	1.013834	Thành lập Văn phòng công chứng	x			x		x		x	Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ Tư pháp.
72	1.013835	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng	x			x			x	x	Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ Tư pháp.
73	1.013836	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng	x			x			x	x	Quyết định số 160/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
74	1.013837	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho Văn phòng công chứng do bị mất, hỏng	x			x			x	x	Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ Tư pháp.
75	1.013839	Hợp nhất Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh	x			x		x		x	Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ Tư pháp.
76	1.013840	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất	x			x			x	x	Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
77	1.013842	Sáp nhập Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh	x			x		x		x	Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ Tư pháp.
78	1.013843	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập	x			x			x	x	Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ Tư pháp.
79	1.013846	Chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của toàn bộ thành viên hợp danh của Văn phòng công chứng	x			x		x		x	Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
80	1.013848	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận chuyển nhượng vốn góp	x			x				x	Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ Tư pháp.
81	1.013849	Chuyển đổi Văn phòng công chứng theo loại hình doanh nghiệp tư nhân thành Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh	x			x		x		x	Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ Tư pháp.
82	1.013852	Bán Văn phòng công	x			x		x		x	Quyết định số 1859/QĐ-BTP

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		chứng theo loại hình doanh nghiệp tư nhân									ngày 23/6/2025 của Bộ Tư pháp.
83	1.013853	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng được bán	x			x				x	Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ Tư pháp.
84	1.013856	Công nhận Điều lệ của Văn phòng công chứng được thành lập trước ngày 01/7/2025	x			x				x	Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ Tư pháp.
VII		**Lĩnh vực: Đấu giá tài sản (04 TTHC)**									

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
85	1.003915	Cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá	x			x		x	x	x	Quyết định số 1458/QĐ-BTP ngày 11/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
86	1.000802	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá	x			x		x	x	x	Quyết định số 1458/QĐ-BTP ngày 11/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
87	2.002139	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá		x		x			x	x	Quyết định số 1458/QĐ-BTP ngày 11/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
88	2.001225	Phê duyệt Trang thông tin đấu giá trực tuyến		x		x				x	Quyết định số 1458/QĐ-BTP ngày 11/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
VIII		**Lĩnh vực: Hoà giải thương mại (13 TTHC)**									

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
89	1.008907	Cấp Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại	x			x		x		x	Quyết định số 1940/QĐ-BTP ngày 26/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
90	1.008908	Cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy phép thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	x			x		x		x	Quyết định số 1940/QĐ-BTP ngày 26/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
91	1.008909	Bổ sung hoạt động hòa giải thương		x		x		x		x	Quyết định số 1940/QĐ-BTP ngày 26/6/2025

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		mại cho Trung tâm trọng tài									của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
92	1.008910	Thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở Trung tâm hòa giải thương mại sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác; đăng ký hoạt động Trung tâm hoà giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc		x		x		x		x	Quyết định số 1940/QĐ-BTP ngày 26/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		trung ương khác									
93	1.008911	Cấp Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam		x		x		x		x	Quyết định số 1940/QĐ-BTP ngày 26/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
94	1.009284	Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc (cấp tỉnh)		x		x		x		x	Quyết định số 1940/QĐ-BTP ngày 26/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
95	1.008913	Đăng ký hoạt động Trung tâm hoà giải thương mại		x		x		x		x	Quyết định số 1940/QĐ-BTP ngày 26/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm hoà giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hoà giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác									
96	2.001716	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung		x		x				x	Quyết định số 1940/QĐ-BTP ngày 26/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		tâm hoà giải thương mại									
97	1.008914	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hoà giải thương mại, chi nhánh Trung tâm hoà giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	x			x				x	Quyết định số 1956/QĐ-BTP ngày 18/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
98	2.000515	Chấm dứt hoạt động Trung tâm	x			x		x		x	Quyết định số 1940/QĐ-BTP ngày 26/6/2025

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		hoà giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hoà giải thương mại tự chấm dứt hoạt động									của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
99	1.008915	Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam sau khi được cấp Giấy phép thành lập.		x		x				x	Quyết định số 1940/QĐ-BTP ngày 26/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
100	1.008916	Thay đổi tên gọi, Trưởng	x			x		x		x	Quyết định số 1940/QĐ-BTP

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		chi nhánh, địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam; đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi tên gọi,									ngày 26/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		Trưởng chi nhánh									
101	1.009283	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo - Quyết định của tổ chức hoà giải	x			x		x		x	Quyết định số 1940/QĐ-BTP ngày 26/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam chấm dứt hoạt động ở nước ngoài.									
IX	**Lĩnh vực: Thừa hành viên**										
102	1.008925	Đăng ký tập sự hành nghề Thừa hành viên		x		x				x	Quyết định số 1444/QĐ-BTP ngày 09/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
103	1.008921	Công nhận tương đương đào tạo		x		x		x		x	Quyết định số 1444/QĐ-BTP ngày 09/6/2026

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		nghiệp vụ Thừa hành viên									của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
104	1.008926	Thay đổi nơi tập sự hành nghề Thừa hành viên		x		x				x	Quyết định số 1444/QĐ-BTP ngày 09/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
105	1.008927	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ Thừa hành viên		x		x				x	Quyết định số 1444/QĐ-BTP ngày 09/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
106	1.008928	Cấp lại Thẻ Thừa hành viên		x		x				x	Quyết định số 1444/QĐ-BTP ngày 09/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
107	1.008922	Bổ nhiệm Thừa hành viên		x		x		x	x	x	Quyết định số 1444/QĐ-BTP ngày 09/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
108	1.008923	Miễn nhiệm Thừa hành viên		x		x		x		x	Quyết định số 1444/QĐ-BTP ngày 09/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
109	1.008924	Bổ nhiệm lại Thừa hành viên		x		x		x	x	x	Quyết định số 1444/QĐ-BTP ngày 09/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
X	**Lĩnh vực: Trợ giúp pháp lý**										
110	2000587	Thủ tục cấp thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý		x		x					Quyết định số 2006/QĐ-BTP ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
111	2000518	Thủ tục cấp lại thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý		x		x					Quyết định số 2006/QĐ-BTP ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
112	2000829	Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý		x		x					Quyết định số 3791/QĐ-BTP ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
113	2001680	Thủ tục rút yêu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý		x		x					Quyết định số 2006/QĐ-BTP ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
114	2001687	Thủ tục thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý		x		x					Quyết định số 2006/QĐ-BTP ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
115	2000592	Thủ tục giải Quyết khiếu nại về trợ giúp pháp lý		x		x					Quyết định số 2006/QĐ-BTP ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
116	2000596	Thủ tục đăng ký tham gia		x		x					Quyết định số 1540/QĐ-BTP

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		trợ giúp pháp lý									ngày 06/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;
117	2000970	Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật		x		x					Quyết định số 1170/QĐ-BTP 15/07/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
118	2000977	Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với Luật sư		x		x					Quyết định số 1170/QĐ-BTP ngày 15/07/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
119	2000840	Thủ tục chấm dứt tham gia trợ giúp pháp lý		x		x					Quyết định số 172/QĐ-BTP ngày 16/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
120	2000954	Thủ tục cấp lại Giấy		x		x					Quyết định số 1540/QĐ-BTP

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý									ngày 06/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
121	1001233	Thủ tục thay đổi nội dung Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý		x		x					Quyết định số 172/QĐ-BTP ngày 16/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
XI	**Lĩnh vực: Quốc tịch**										
122	2.001895	Cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam		x		x		x	x	x	Quyết định số 3713/QĐ-BTP ngày 26/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
123	2.002039	Nhập quốc tịch Việt Nam ở trong nước			x	x		x	x		Quyết định số 3713/QĐ-BTP ngày 26/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
124	2.002038	Trở lại quốc tịch Việt		x		x		x	x	x	Quyết định số 3713/QĐ-BTP ngày 26/12/2025

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		Nam ở trong nước									của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
125	2.002036	Thôi quốc tịch Việt Nam ở trong nước		x		x		x	x	x	Quyết định số 3713/QĐ-BTP ngày 26/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
126	1.005136	Cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở trong nước		x		x		x	x	x	Quyết định số 3713/QĐ-BTP ngày 26/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
XII	**Lĩnh vực: Nuôi con nuôi**										
127	1.003976	Giải Quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng			x	x		x	x	x	Quyết định số 361/QĐ-BTP ngày 23/1/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
128	1.004878	Giải Quyết việc nuôi			x	x		x	x	x	Quyết định số 361/QĐ-BTP

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha dượng, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi									ngày 23/1/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
129	1.003179	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	x			x		x		x	Quyết định số 1848/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
130	1.003160	Giải Quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam			x	x		x	x	x	Quyết định số 361/QĐ-BTP ngày 23/1/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi									
131	1.003198	Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam ở trong nước đủ điều kiện nhận trẻ em nước ngoài làm con nuôi	x			x		x		x	Quyết định số 361/QĐ-BTP ngày 23/1/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
XIII	**Lĩnh vực: Bồi thường nhà nước**										
132	2.002192	Thủ tục giải Quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại.		x		x					Quyết định số 1539/QĐ-BTP ngày 23/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
133	2.002191	Thủ tục phục hồi danh dự		x		x					Quyết định số 1539/QĐ-BTP ngày 23/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
B	**TTHC CẤP XÃ (56 TTHC)**										
I	**Lĩnh vực: Hoà giải cơ sở**										
134	1002211	Thủ tục công nhận hòa giải viên	x			x					Quyết định số 2338/QĐ-BTP ngày 06/9/2018 Bộ Tư pháp.
135	2000950	Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải	x			x					Quyết định số 2338/QĐ-BTP ngày 06/9/2018 Bộ Tư pháp.
136	2000930	Thủ tục thôi làm hòa giải viên	x			x					Quyết định số 2338/QĐ-BTP ngày 06/9/2018 Bộ Tư pháp.
137	2002080	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên	x			x					Quyết định số 2338/QĐ-BTP ngày 06/9/2018 Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
138	2000424	Thủ tục thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải	x			x					Quyết định số 3753 QĐ-BTP ngày 30/12/2025 của Bộ Tư pháp.
139	1005464	Thủ tục đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa	x			x					Quyết định số 523/QĐ-BTP ngày 30 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
II	**Lĩnh vực: Hộ tịch**										
140	1001193	Đăng ký khai sinh	x			x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
											ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
141	2000528	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	x			x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
142	1004884	Đăng ký lại khai sinh	x			x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
143	2000522	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	x			x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
144	1001022	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	x			x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
145	2000779	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	x			x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
146	1000689	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con		x		x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
147	1001695	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài		x		x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
148	1004772	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	x			x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
149	1000893	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có	x			x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		hồ sơ, giấy tờ cá nhân									
150	1000894	Đăng ký kết hôn		x		x				x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
151	2000806	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài		x		x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
152	1004746	Đăng ký lại kết hôn		x		x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
153	2000513	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài		x		x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
154	1000656	Đăng ký khai tử	x			x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
155	1001766	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	x			x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
156	1005461	Đăng ký lại khai tử	x			x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
157	2000497	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	x			x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
158	1004837	Đăng ký giám hộ	x			x				x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
159	1001669	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	x			x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
160	1004845	Đăng ký chấm dứt giám hộ	x			x				x	Quyết định số 163/QĐ-BTP

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
											ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
161	2000756	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	x			x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
162	3000323	Đăng ký giám sát việc giám hộ	x			x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
163	3000322	Đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ	x			x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
164	1004859	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc	x			x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
165	2000748	Thay đổi, cải chính, bổ	x			x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc có yếu tố nước ngoài									ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
166	2002189	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	x			x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
167	2000554	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã	x			x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		được giải - Quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài									
168	2000547	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải - Quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con	x			x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)									
169	1003583	Đăng ký khai sinh lưu động			x	x			x		Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
170	1000593	Đăng ký kết hôn lưu động			x	x					Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
171	1000419	Đăng ký khai tử lưu động			x	x			x		- Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
172	1000110	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	x			x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
173	1000094	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước		x		x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		ngoài tại khu vực biên giới									ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
174	1000080	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới		x		x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
175	1004827	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	x			x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
176	1004873	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	x			x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
III	**Lĩnh vực: Chứng thực**										
177	2.001035	Chứng thực giao dịch liên quan đến tài sản là		x		x			x		Quyết định số 858/QĐ-BTP ngày 27/3/2026

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở									của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
178	2.001019	Chứng thực di chúc		x		x			x	x	Quyết định số 858/QĐ-BTP ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
179	2.001016	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản		x		x			x	x	Quyết định số 858/QĐ-BTP ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
180	2.000913	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ giao dịch		x		x			x		Quyết định số 858/QĐ-BTP ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
181	2.001406	Chứng thực văn bản thoả thuận phân chia di sản		x		x			x		Quyết định số 858/QĐ-BTP ngày 27/3/2026

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở									của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
182	2.000927	Sửa lỗi sai sót trong giao dịch	x			x			x		Quyết định số 858/QĐ-BTP ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
183	2.000942	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính giao dịch đã được chứng thực			x	x			x		Quyết định số 858/QĐ-BTP ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
IV	**Lĩnh vực: Nuôi con nuôi**										
184	2.002363	Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã	x			x			x		Quyết định số 361/QĐ-BTP ngày 23/1/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		được giải Quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài									
185	2.002349	Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi	x			x					Quyết định số 361/QĐ-BTP ngày 23/1/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
186	2.001263	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước		x		x			x		Quyết định số 361/QĐ-BTP ngày 23/1/2026

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
											của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
187	2.001255	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	x			x				x	Quyết định số 1848QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
188	1.003005	Giải Quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi			x	x			x		Quyết định số 361/QĐ-BTP ngày 23/1/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
V	**Lĩnh vực: Bồi thường nhà nước**										
189	2.002165	Thủ tục giải - Quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực		x		x					Quyết định số 1539/QĐ-BTP ngày 23/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại.									
C	**TTHC ÁP DỤNG CHUNG (07 TTHC)**										
I	**Lĩnh vực: Hộ tịch**										
189	2.000635	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	x			x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
190	2.002516	Xác nhận thông tin hộ tịch	x			x			x	x	Quyết định số 163/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ Tư pháp.
II	**Lĩnh vực: Chứng thực**										
191	2.000908	Cấp bản sao từ sổ gốc	x			x				x	Quyết định số 858/QĐ-BTP ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
192	2.000815	Chứng thực bản sao từ			x	x			x	x	Quyết định số 3152/QĐ-BTP

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp									ngày 31/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		hoặc chứng nhận									
193	2.000884	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)			x	x			x	x	Quyết định số 858/QĐ-BTP ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
194	2.000992	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật			x	x			x	x	Quyết định số 3152/QĐ-BTP ngày 31/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		của Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức hành nghề công chứng									
195	2.001008	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức hành nghề công chứng			x	x			x	x	Quyết định số 858/QĐ-BTP ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
*****	**TTHC NỘI BỘ GIỮA CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC (14 TTHC)**										
A	**TTHC CẤP TỈNH**										
I	**Lĩnh vực: Phổ biến, giáo dục pháp luật**										
1	5.000677	Công nhận báo cáo viên	x					x			Quyết định số 1006/QĐ-BTP

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		pháp luật cấp tỉnh									ngày 12/6/2023 của Bộ Tư pháp.
2	5.000678	Miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh	x					x			Quyết định số 1006/QĐ-BTP ngày 12/6/2023 của Bộ Tư pháp.
II	**Lĩnh vực: Tổ chức bộ máy**										
3	5.001209	Xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp	x				x				- Quyết định số 1782/QĐ-BTP ngày 27/9/2024 của Bộ Tư pháp. - Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh.
4	5.001210	Thành lập Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp	x				x				- Quyết định số 1782/QĐ-BTP ngày 27/9/2024 của Bộ Tư pháp. - Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 14/7/2025

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
											của Chủ tịch UBND tỉnh.
III	**Lĩnh vực: Xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật**										
5	5.001214	Cập nhật thông tin vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.		x			x				Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
6		Thẩm định dự thảo Nghị Quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh		x			x				Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
7	5.000592	Cung cấp văn bản quy phạm pháp luật để cập nhật vào Cơ sở dữ liệu		x			x				Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		quốc gia về pháp luật									
8		Rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền, xử lý/ kiến nghị xử lý kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật.		x			x				Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
9		Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật theo thẩm quyền		x			x				Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		(cấp tỉnh; cấp huyện).									
10		Xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND cấp tỉnh.		x			x				Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
11		Ban hành Quyết định danh mục Quyết định của UBND cấp tỉnh quy định chi tiết luật, nghị Quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị - Quyết của Ủy ban		x			x				Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
		thường vụ Quốc hội, lệnh, Quyết định của Chủ tịch nước.									
12		Hệ thống hoá, công bố kết quả hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền		x			x				Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
IV	**Lĩnh vực: Tư pháp**										
13	5.001294	Xét thăng hạng chức danh trợ giúp viên pháp lý hạng I, II.		x			x				- Quyết định số 1782/QĐ-BTP ngày 27/9/2024 của Bộ Tư pháp. - Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
B	**TTHC CẤP XÃ (01 TTHC)**										
I	**Lĩnh vực: Phổ biến, giáo dục pháp luật**										
14	5.000027	Đánh giá, công nhận xã, phường, đạt chuẩn tiếp cận pháp luật		x			x				Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

PHẦN II: TTHC DO ĐỊA PHƯƠNG QUY ĐỊNH

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành/tỉnh
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQTTHC Bộ, ngành	HTTTGQTTHC tỉnh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)		(6)	(7)	(8)	(9)	(1)	(2)
A	**TTHC CẤP TỈNH**										
I	**Lĩnh vực: Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (02 TTHC)**										
1	1014324	Thủ tục thực hiện chính sách bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp vừa và nhỏ		x			x				Quyết định số 2003/QĐ-UBND, ngày 07/8/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang
2	1014325	Thực hiện thủ tục chính sách hỗ trợ tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp vừa và nhỏ		x			x				Quyết định số 2003/QĐ-UBND, ngày 07/8/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang